TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2021/HS- ST
Ngày: 07/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Anh Tuyết
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Xô

Bà Nguyễn Thị Lựu

* *Thư ký phiên tòa:* Bà Đào Thị Thu Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hiếu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2021/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2021; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Xuân K – sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Xuân T và bà Hoàng Thị T1; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đỗ Thị N1; Bị cáo có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/3/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. ***Có mặt.***

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Đình T2, sinh năm 1984 và chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1989; Đều cư trú: Khu dân cư H, phường H1, thị xã K1, tỉnh Hải Dương. ***Đều đề nghị vắng mặt.***

- Ông Trần Xuân H2, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Số 58 khu 17 thôn B, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương. ***Có mặt.***

- Anh Trần Ngọc T3, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Số 588 đường Nguyễn Văn L1, phường T4, thành phố H3, tỉnh Hải Dương. ***Có mặt.***

Người làm chứng:

- Anh Đỗ Ngọc Q1, sinh năm 1993 và chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 1995; Đều cư trú tại: Khu dân cư V, phường P, thị xã K1, tỉnh Hải Dương. ***Đều đề nghị vắng mặt.***

- Chị Đỗ Thị T5, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn T6, xã Đ, huyện Â, tỉnh Hưng Yên. ***Đề nghị vắng mặt.***

- Anh Nguyễn Ngọc T7, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn M, xã K2, huyện T8, tỉnh Hải Dương. ***Vắng mặt.***

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ Xuân K không có giấy phép kinh doanh về mặt hàng sơn và không làm đại lý cho Công ty sơn nào. Khoảng tháng 09/2019, K đến gặp anh Đỗ Ngọc Q1, sinh năm 1993, là chủ cửa hàng Quang Hương, địa chỉ: P- K1- Hải Dương, K giới thiệu là nhân viên tiếp thị sơn của Đại lý phân phối sơn Nhà đẹp chuyên phân phối sơn Kova. Đến khoảng tháng 3/2020 K nói làm riêng và thoả thuận chiết khấu % từ 38- 39% trên giá trị sơn Kova. Để bán sơn thuận tiện, ngày 18/8/2020 K thuê nhà của ông Trần Xuân H2, địa chỉ: Số 58 khu 17 thôn B- L- C- Hải Dương để làm địa điểm kinh doanh sơn.

Ngày 12/10/2020, anh Đỗ Ngọc Q1 gọi điện thoại cho K đặt mua 28 thùng sơn của Công ty sơn Kova (gọi tắt là sơn Kova) các loại gồm: 27 thùng loại 20kg (gồm: 08 thùng loại K109; 07 thùng loại K209; 02 thùng loại K871; 05 thùng loại K871 KV 571 0W; 04 thùng loại K360 KV 501 0W; 01 thùng loại K360 KV 502 OW) và 01 thùng loại 4kg (loại K360 KV 545A), K đồng ý và hẹn sáng ngày 14/10/2020 sẽ giao hàng. Ngày 13/10/2020, tại nhà số 58 khu 17 thôn B- L, K dùng vỏ thùng sơn Kova (do K xin được của người dân) rồi dùng sơn của công ty Sơn Hoà Phát pha trộn lẫn với sơn Kova với tỷ lệ khoảng 50/50 rồi dùng gậy khuấy đều lên, sau đó K đậy Nắp thùng sơn Kova và dùng tem còn sử dụng được có sẵn tại thùng dán vào hoặc lấy tem giả loại tem chống hàng giả của Công ty sơn Kova dán vào (Tem giả K đặt mua của người không quen biết trên mạng). Tổng số sơn Kova K làm giả là 17 thùng sơn, loại 20kg (gồm: 02 thùng K 871, 08 thùng K109, 07 thùng K209).

Sáng ngày 14/10/2020, K gọi điện rủ Nguyễn Ngọc T7 – sinh năm 1990, trú tại: M – K2 – T8 - Hải Dương cùng đi với K đến thị xã K1 chơi, T7 đồng ý và đi đến nhà số 58 của K thuê gặp K. Sau đó K điều khiển xe ô tô bán tải biển

số 29C- 291.16 chở 31 thùng sơn Kova các loại, trong đó có 17 thùng sơn K làm giả nêu trên đi cùng T7 đến cửa hàng Quang Hương để giao sơn cho vợ chồng anh Quang, chị Hương. Khoảng 09 giờ cùng ngày, đến nơi K xuống xe vào gặp anh Quang để giao sơn. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đang bê các thùng sơn đề hiệu sơn Kova trên thùng xe xuống để giao cho anh Quang thì bị lực lượng Công an phường P kiểm tra, K không xuất trình được giấy tờ liên quan đến nguồn gốc 31 thùng sơn Kova. Công an phường P đã lập biên bản làm việc và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn để giải quyết theo thẩm quyền.

Thu giữ vật chứng gồm: 31 thùng sơn Kova các loại, trong đó 27 thùng loại 20kg gồm: 07 thùng loại K209 (*được niêm phong ký hiệu từ M 25.1 đến 25.7*); 04 thùng loại K360- KV 501 OW (*được niêm phong ký hiệu từ M 26.1 đến 26.4*); 01 thùng loại K360- KV 502 OW (*được niêm phong ký hiệu M 27.1*); 05 thùng loại 871- KV 571 OW (*được niêm phong ký hiệu từ M 28.1 đến 28.5*); 08 thùng loại K109 (*được niêm phong ký hiệu từ M 29.1 đến M 29.8*); 02 thùng loại K871 (*được niêm phong ký hiệu M 30.1, M30.2*).

Loại 4 kg là 04 thùng gồm: 01 thùng K360- KV 545A (*Được niêm phong ký hiệu M 22.1*); 02 thùng loại K360- KV 501 OW (*được niêm phong ký hiệu M 23.1 và M23.2*); 01 thùng loại K871- KV 609T (*được niêm phong ký hiệu 24.1*).

Thu giữ của K 32 tem giả loại tem chống hàng giả của Công ty sơn Kova, 01 chiếc điện thoại Samsung Note 9 kèm sim, 01 xe ô tô biển số 29C- 291.16 cùng đăng ký xe.

Cùng ngày 14/10/2020, anh Đỗ Ngọc Q1 còn giao nộp cho Cơ quan điều tra 09 thùng sơn Kova, trong đó: 07 thùng loại 20kg (*được niêm phong ký hiệu M 8.1 đến M8.6 và M9.1*); 02 thùng loại 4kg (*được niêm phong ký hiệu M 10. Và M10.2*). Anh Quang khai đây là số sơn mà anh mua của K trước ngày 14/10/2020.

Quá trình điều tra còn xác định: Cũng với cách thức tương tự giới thiệu là cán bộ thị trường của Đại lý sơn Nhà đẹp, ngày 13/10/2020 Vũ Xuân K đã bán cho cửa hàng T2- Q của vợ chồng anh Trần Đình T2, sinh năm 1984 và chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1989, địa chỉ: Khu dân cư H- H1- K1- Hải Dương 30 thùng sơn nhãn hiệu Kova các loại, trong đó có: 05 thùng K209; 07 thùng K109; 04 thùng K5500 KV 502; 03 thùng K360 KV503; 01 thùng K550 KV562; 01 thùng K360 KV552; 01 thùng K360 KV 535; 03 thùng K360; 01 thùng OT 11A; 04 thùng K5500. Tổng số tiền bán sơn là 76.352.000 đồng, trừ chiết khấu 39%, chị Q trả cho K số tiền là 45.475.000 đồng. Sau khi bán sơn, K có viết hoá đơn bán hàng giao cho chị Q 01 bản, còn K giữ 01 bản. Đến sáng ngày 14/10/2020, chị Q đã bán cho khách hàng 02 thùng sơn.

Ngày 14/10/2020, sau khi biết thông tin K bán sơn giả, anh T2 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 hoá đơn đặt hàng (bản in giấy than) đề ngày 13/10/2021 có chữ ký của Vũ Xuân K; 28 thùng sơn Kova các loại đã mua của K ngày 13/10/2020 nêu trên, cụ thể: 07 thùng K109 loại 20 kg (*niêm phong ký hiệu từ M11.1 đến M11.7*); 04 thùng K5500- KV502 OW loại 20kg (*niêm phong ký hiệu từ M12.1 đến M12.*4); 04 thùng loại K209 loại 20kg (*niêm phong ký hiệu từ M13.1 đến M13.4*); 04 thùng K5500 loại 20 kg (*niêm phong ký hiệu từ M14.1 đến M14.4*); 03 thùng K360- KV 503 (*niêm phong ký hiệu từ M15.1 đến M15.3*); 01 thùng K360- KV 552P (*niêm phong ký hiệu M16.1*); 01 thùng CT11A loại 20kg (*niêm phong ký hiệu M17.1*); 01 thùng K5500- KV 552 OW (*niêm phong ký hiệu M18.1*); 03 thùng K360 loại 4kg (*niêm phong ký hiệu từ M19.1 đến M19.3)*

Ngày 15/10/2020, Vũ Xuân K đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn 13 thùng sơn nhãn hiệu Kova gồm nhiều chủng loại và khối lượng khác nhau, gồm: 10 thùng K771 loại 04 kg (*Được niêm phong ký hiệu từ M20.1 đến M20.10);* 03 thùng MTT loại 25kg (*niêm phong ký hiệu từ M21.1 đến M21.3).*

Quá trình điều tra K khai nhận, ngoài 17 thùng sơn K làm giả nêu trên, còn 30 thùng sơn K bán cho cửa hàng T2 Q ngày 13/10/2020 và 14 thùng sơn bán cho cửa hàng Quang- Hương ngày 14/10/2020 là K mua của Đỗ Thị T5, sinh năm 1979, địa chỉ: T6- Đ- Â- Hưng Yên.

Ngày 14/10/2021, Đỗ Thị T5 đã giao nộp 76 thùng sơn Kova các loại;

Ngày 30/3/2021, thực hiện Lệnh khám xét chỗ ở của K và nhà số 58 khu 17 thôn B- L- C- Hải Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã tiến hành thu giữ:

Thu tại chỗ ở của K: 01 dấu chức danh đề tên Giám đốc kinh doanh Vũ Xuân K; 14 tem giả tem chống hàng giả của hãng sơn Kova; 25 quyển sổ hoá đơn đặt, bán hàng của K (*Trong đó có hoá đơn bán hàng cho nhà hàng T2 Q ngày 13/10/2020*); 15 thùng sơn Kova.

Thu tại nhà số 58: 07 thùng sơn Kova, trong đó 02 thùng K771 loại 20kg và 05 thùng K771 loại 04 kg.

*Tại Kết luận giám định số 7758/C09-P4 ngày 09/11/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- 02 mẫu sơn K209 (ký hiệu M13.3 và M25.5) gửi giám định đều không cùng mẫu sơn Kova K209 gửi làm mẫu so sánh

- 10 mẫu sơn Kova K109 ký hiệu M6.1; M6.2; M6.4; M11.2, M11.1; M29.6; M29.7, M29.2, M6.3; M29.3 gửi giám định gồm:

+ Các mẫu sơn ký hiệu M6.1; M6.2; M6.3; M6.4 đều cùng loại với mẫu sơn Kova K109 gửi làm mẫu so sánh.

+ Các mẫu sơn có ký hiệu M11.2, M11.1; M29.6; M29.7, M29.2; M29.3 đều không cùng loại với mẫu sơn Kova K109 gửi làm mẫu so sánh.

- 02 mẫu sơn Kova K871 ký hiệu M30.1, M30.2 gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn Kova K871 gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova K781 ký hiệu M28.2 (mã màu KV571OW) gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn Kova K781 (mã màu KV571 OW) gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova MTT ký hiệu M21.2 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn Kova MTT gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova K5500 ký hiệu M14.1 gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn Kova K5500 gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova CT-11A ký hiệu M17.1 gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn Kova CT-11A gửi làm mẫu so sánh.

- 03 mẫu sơn Kova K360 ký hiệu M15.1; M15.2, M15.3 (mã màu KV503P) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn Kova K360 (mã màu KV503P) gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova K771 ký hiệu M20.1 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn Kova K771 gửi làm mẫu so sánh.

- 02 mẫu sơn Kova Clear N ký hiệu M1.1; M1.2 gửi giám định đều cùng loại với mẫu sơn Kova Clear N gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova CT-11A ký hiệu M3.1 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn Kova CT-11A gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova K871 ký hiệu M4.1 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn Kova K871 gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova K871 ký hiệu M24.1 (mã màu KV609T) gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn Kova K871 (mã màu KV609T) gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova K209 ký hiệu M5.1 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn Kova K209 gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova K360 ký hiệu M2.1 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn Kova K360 gửi làm mẫu so sánh.

- 01 mẫu sơn Kova 360 ký hiệu M22.1 (mã màu KV 545A) gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn Kova K360 (mã màu KV 545A) gửi làm mẫu so sánh.

- 02 mẫu sơn Kova K360 ký hiệu M23.1 và M23.2 (mã màu KV501 OW) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn Kova K360 (mã màu KV501 OW) gửi làm mẫu so sánh.

* Tại kết luận giám định số 8056/C09- P4 ngày 13/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- 04 mẫu sơn Kova K871 (mã màu KV571 OW) ký hiệu M28.5; M28.1; M28.4 và M28.3 gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn Kova K871 (mã màu 571 OW) gửi làm mẫu so sánh;

- 04 mẫu sơn Kova K360 (mã màu KV501 OW) ký hiệu M26.1; M26.3; M26.4 và M26.2 gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn Kova K360 (mã màu 501 OW) gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn Kova K360 (mã màu KV502 OW) ký hiệu M27.1 gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn Kova K360 (mã màu502 OW) gửi làm mẫu so sánh;

- 06 mẫu sơn Kova K209 ký hiệu M25.4; M25.1; M25.7; M25.6; M25.3 và M25.2 gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn Kova K209 gửi làm mẫu so sánh;

- 04 mẫu sơn Kova K109 ký hiệu M29.1; M29.4; M29.5 và M29.8 gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn Kova K109 gửi làm mẫu so sánh.

* Tại Kết luận giám định số 2679/C09-P4 ngày 04/5/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360- KV 587P loại 4 kg (ký hiệu M32) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn Kova K360- KV 587P loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360- K554T loại 4 kg (ký hiệu M33) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn Kova K360- KV554T loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 02 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360- K525D loại 4 kg (ký hiệu M34.1; M34.2) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K360- KV525D loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360- K609T loại 4 kg (ký hiệu M35) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn K360- K609T loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360- KV582 OW loại 4 kg (ký hiệu M36) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn K360- KV582 OW loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360- KV514P loại 20kg (ký hiệu M37) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn K360- KV514P loại 20kg gửi làm mẫu so sánh;

- 02 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360- KV502 OW loại 4kg (ký hiệu M38.1; M38.2) gửi giám định đều cùng loại với mẫu sơn K360- KV502 OW loại 4kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K771- KV523P loại 4kg (ký hiệu M39) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn K771- KV523P loại 4kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova CT11A loại 4 kg (ký hiệu M40) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn CT11A loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 03 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova Clean loại 4 kg (ký hiệu M41.1, M41.2, M41.3) gửi giám định đều cùng loại với mẫu sơn Clean loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K871- K504 OW loại 4 kg (ký hiệu M42) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn K871- K504 OW loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 02 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K771 loại 20 kg (ký hiệu M43.1, M43.2) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K771 loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh

- 05 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K771 loại 4 kg (ký hiệu từ M44.1 đến M44.5) gửi giám định đều cùng loại với mẫu sơn K771 loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 05 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K109 loại 20 kg (ký hiệu M11.3, M11.4, M11.5, M11.6, M11.7) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K109 loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 04 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K5500- KV 502 OW loại 20 kg (ký hiệu M12.1, M12.2, M12.3, M12.4) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K5500- KV 502 OW loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 03 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K209 loại 20 kg (ký hiệu M13.1, M13.2, M13.4) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K209 loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360- KV552P loại 20 kg (ký hiệu M16.1) gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn K360- KV552P loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K5500- KV562 OW loại 4 kg (ký hiệu M18.1) gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn K5500- KV562 OW loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 03 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K360 loại 4 kg (ký hiệu M19.1, M19.2, M19.3) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K360 loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K109 loại 20 kg (ký hiệu M8.1) gửi giám định cùng loại với mẫu sơn K109 loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 05 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K109 loại 20 kg (ký hiệu M8.2, M8.3, M8.4, M8.5, M8.6) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K109 loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 01 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K209 loại 20 kg (ký hiệu M9.1) gửi giám định không cùng loại với mẫu sơn K209 loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 09 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K771 loại 4 kg (ký hiệu từ M20.2 đến M20.10) gửi giám định đều cùng loại với mẫu sơn K771 loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 02 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova MTT loại 20 kg (ký hiệu M21.1, M21.3) gửi giám định đều cùng loại với mẫu sơn MTT loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 02 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K871- KV571 OW loại 4 kg (ký hiệu M10.1, M10.2) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K871- KV571 OW loại 4 kg gửi làm mẫu so sánh;

- 03 mẫu sơn ghi nhãn hiệu Kova K5500 loại 20 kg (ký hiệu M14.2, M14.3, M14.4) gửi giám định đều không cùng loại với mẫu sơn K5500 loại 20 kg gửi làm mẫu so sánh.

* Tại Kết luận số 06/HĐĐG ngày 13/11/2020 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã K1 kết luận:

- 01 thùng sơn Kova K360- KV545 loại 4 kg giá là 1.155.000đồng.

- 02 thùng sơn Kova K360- K501 OW loại 4kg giá là 2.066.000đồng.

- 01 thùng sơn Kova K871- KV 609T loại 4kg giá là 845.000đồng.

- 07 thùng sơn Kova K209 loại 20kg giá là 20.545.000đồng.

- 01 thùng sơn Kova K360- KV502 OW loại 20kg giá là 4.930.000đồng.

- 05 thùng sơn Kova K871- KV 571 OW loại 20kg giá là 18.290.000đồng.

- 08 thùng sơn Kova K109 loại 20kg giá là 14.288.000đồng.

- 02 thùng sơn Kova K871 loại 20kg giá là 7.036.000đồng.

- 04 thùng sơn Kova K360- KV 501 OW loại 20kg giá là 19.720.000đồng.

Tổng cộng: 88.875.000 đồng.

* Tại Kết luận số 56/HĐĐG ngày 23/6/2021 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 02 thùng sơn Kova 771Gola loại 20kg giá là 1.998.000đồng/02 thùng;

- 05 thùng sơn Kova- 771Gola loại 4 kg giá là 1.180.000đồng/05 thùng.

- 02 thùng sơn Kova- K360- K525D loại 4kg giá là 2.250.000đồng/02 thùng.

- 05 thùng sơn Kova- 109 loại 20 kg giá là 8.930.000đồng/05 thùng.

- 01 thùng sơn Kova- K209 loại 20 kg giá là 2.935.000đồng.

- 02 thùng sơn Kova- K871 loại 4 kg giá là 1.490.000đồng/02 thùng.

- 07 thùng sơn Kova- K109 loại 20 kg giá là 12.502.000đồng/07 thùng

- 04 thùng sơn Kova- K5500- KV502 OW loại 20 kg giá là 10.980.000đồng/04 thùng.

- 04 thùng sơn Kova- K209 loại 20 kg giá là 11.740.000đồng/04 thùng.

- 04 thùng sơn Kova K5500 Gold loại 20 kg giá là 10.420.000 đồng/04 thùng.

- 03 thùng sơn Kova- K360 KV503P loại 20 kg giá là 14.850.000đồng/03 thùng.

- 01 thùng sơn Kova- K360- KV552OP loại 20 kg giá là 4.950.000đồng.

- 01 thùng sơn Kova- CT11A loại 20 kg giá là 3.259.000đồng.

- 01 thùng sơn Kova- K5500- KV562 OW loại 4 kg giá là 576.000đồng.

- 03 thùng sơn Kova- K360 loại 4 kg giá là 3.015.000đồng/03 thùng.

Tổng cộng: 91.075.000đồng.

*Kết luận giám định số 7774/C09-P5 ngày 30/12/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 32 tem chống hàng giả hãng sơn Kova (kí hiệu từ A1 đến A32) so với tem chống giả mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M12) không phải do cùng các bản in tương ứng in ra .

*Kết luận giám định số 2708/C09-P5 ngày 25/6/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Các lớp in trên 14 mẫu tem cần giám định ký hiệu A so với các lớp in trên các mẫu so sánh ký hiệu M không phải do cùng các bản in tương ứng in ra.

*Tại Kết luận giám định số 46 ngày 10/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ viết và chữ ký trên 01 đơn đặt hàng đứng tên khách hàng T2 Q đề ngày 13/10/2020 (*ký hiệu A1*) và trên 01 đơn đặt hàng đứng tên khách hàng Quang Hương đề ngày 14/10/2020 (*ký hiệu A2*) với chữ viết và chữ ký đứng tên Vũ Xuân K trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người viết và ký ra.

Đối với 28 thùng sơn K bán cho cửa hàng T2- Q ngày 13/10/2020 và 31 thùng sơn K đem bán cho cửa hàng Quang Hương ngày 14/10/2020 và 09 thùng sơn cửa hàng Quang - Hương giao nộp và 02 thùng sơn Kova K360 và K525D

loại 4 kg thu giữ tại nhà K đều không cùng loại với mẫu sơn của Công ty sơn Kova gửi làm mẫu so sánh.

Kết quả định giá đối với 31 thùng sơn Kova thu giữ của K ngày 14/10/2020 là 88.875.000đồng, trong đó 17 thùng sơn Kova (đều là loại 20kg) K làm giả có giá trị là 40.720.000đồng. Đối với 28 thùng sơn Kova K bán cho cửa hàng T2 Q có giá trị là 72.297.000đồng.

Về vật chứng: Đối với 76 thùng sơn Kova do Đỗ Thị T5 giao nộp, Cơ quan điều tra đã tiến hành trích 10 thùng sơn các loại đi giám định, kết quả giám định đều cùng loại với mẫu sơn Kova gửi làm mẫu so sánh. Đỗ Thị T5 cũng đã xuất trình được các hoá đơn chứng từ nhập số sơn trên từ đại lý của hãng sơn Kova. Ngày 14/3/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại T5 số sơn Kova đã thu giữ trên.

Đối với 02 thùng sơn Kova mua của K, ngày 14/10/2020 chị Q đã bán cho khách hàng không quen biết nên cơ quan điều tra chưa thu giữ được.

Đối với số sơn Kova thu giữ của K, của cửa hàng T2 Q, cửa hàng Quang Hương; 46 chiếc tem chống hàng giả của hãng Kova; 01 điện thoại di động Samsung Note 9 thu giữ của K, đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Đối với 25 quyển sổ hóa đơn bán hàng Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Kinh Môn thu giữ của bị cáo K. Ngày 20/6/2021, Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại cho vợ bị cáo K là chị Đỗ Thị N1 nhận thay.

Đối với chiếc xe ô tô bán tải biển số 29C- 291.16 K sử dụng chở sơn đi bán là K thuê của ông Trần Xuân H2, việc thuê mượn có lập hợp đồng thuê xe. Tài liệu điều tra xác định: Chiếc xe trên ông Hà mua của anh Trần Ngọc T3, sinh năm 1980, địa chỉ: 588 Nguyễn Văn L1- T4- TP. Hải Dương, xe anh Tuân mua lại của một người không quen biết ở Hà Nội. Kết quả tra cứu xe xác định: Xe ô tô không nằm trong hệ thống xe vật chứng; xe đăng ký mang tên Văn phòng đại diện xí nghiệp Cơ khí Quang Trung, địa chỉ: Ngõ Quan Thổ 1- Tôn Đức T7- Đống Đa- Hà Nội. Tiến hành xác minh với chính quyền địa phương cung cấp hiện Văn phòng đại diện xí nghiệp Cơ khí Quang Trung không có ở nơi đã đăng ký. Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu trong đăng ký xe đối với chiếc xe ô tô trên.

Tại bản cáo trạng số: 80/CT- VKS ngày 25 tháng 8 năm 2021 và Quyết định thay đổi quyết định truy tố số 01/QĐ- VKS ngày 16/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Vũ Xuân K về tội Sản xuất, buôn bán hàng giả theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 192 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Xuân K; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 và khoản 4 Điều 192; Điều 38; khoản 1 và khoản 2 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo K;

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân K phạm tội Sản xuất, buôn bán hàng giả.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Xuân K từ 06 đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2021;

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Vũ Xuân K phải nộp từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đối với 59 thùng sơn giả hãng sơn Kova thu giữ của K tại cửa hàng T2 Q, cửa hàng Quang Hương tịch thu, cho tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung Note 9 là tài sản của bị cáo K tịch thu, cho phát mại sung công quỹ Nhà nước;

Đối với 46 chiếc tem giả loại tem chống hàng giả của Công ty sơn Kova tịch thu, cho tiêu hủy;

Đối với 01 dấu chức danh Giám đốc kinh doanh tên Vũ Xuân K, chấp nhận đề nghị của bị cáo K tuyên tịch thu, cho tiêu hủy;

Đối với 26 thùng sơn hiệu Kova thu giữ tại nhà K và tại cửa hàng K thuê là sơn của hãng sơn Kova, được xác định là tài sản của bị cáo K, không liên quan đến việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị nhận lại nên cần trả lại bị cáo K.

Đối với 09 thùng sơn là sơn giả hãng sơn Kova và 02 vỏ thùng sơn thu giữ của bị cáo K, tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với chiếc xe ô tô bán tải biển số 29C- 291.16 và giấy đăng ký xe ô tô trả lại cho ông Trần Xuân H2 .

Về án phí: Bị cáo K phải chịu tiền án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

*Bị cáo Vũ Xuân K thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

*Ông Trần Xuân H2 đề nghị được nhận lại xe ô tô bán tải; anh Trần Ngọc T3 đề nghị giao xe ô tô cho ông H2. Ông H2, anh Tuân không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra- Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn thụ lý vụ án hình sự số 90/2021/TLST- HS ngày 27/8/2021. Ngày 30/9/2021, Tòa án đã có Quyết định trả hồ sơ vụ án số 13/2021/HSST- QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn để điều tra bổ sung làm rõ đối với 14 thùng sơn Kova do Cơ quan điều tra - Công an thị xã Kinh Môn thu giữ. Bị cáo K khai mua của Đỗ Thị T5, ngày 14/10/2020 K đem bán cho cửa hàng Quang- Hương. Qua đó để có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Thị T5. Ngày 04 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn có công văn số 01/VKS gửi Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn với nội dung giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo K, hiện không có căn cứ xác định số sơn bị cáo K khai mua của Đỗ Thị T5 là của T5 đã bán cho K. Do đó, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo giới hạn của việc xét xử quy định tại khoản 1 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[**2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:** Bị cáo K tại phiên tòa khai phù hợp với lời khai bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra hiện có đủ căn cứ kết luận: Sáng ngày 13/10/2020, tại cửa hàng T2 - Q, địa chỉ: H- H1- K1- Hải Dương, Vũ Xuân K có hành vi bán cho vợ chồng anh T2, chị Q tổng số 28 thùng sơn giả hiệu sơn Kova, có trị giá là 72.297.000 đồng.

Tiếp đến, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/10/2020 tại cửa hàng Quang- Hương, địa chỉ: V- P- K1- Hải Dương, Vũ Xuân K có hành vi bán cho vợ chồng anh Q1, chị H4 28 thùng sơn giả hiệu sơn Kova và vận chuyển 03 thùng sơn giả hiệu sơn Kova mục đích để bán, có trị giá là 88.875.000 đồng (Trong đó có 17 thùng sơn giả sơn Kova do K tự sản xuất, có trị giá là 40.720.000 đồng).

Xét, việc bị cáo K bằng cách thức trộn lẫn 50% sơn Kova và 50% sơn Hòa Phát để làm giả sơn hiệu Kova tổng số 17 thùng sơn, theo kết luận định giá tài sản theo thủ tục tố tụng hình sự trị giá 17 thùng sơn là 40.720.000 đồng và việc bị cáo K đã buôn bán tổng số 59 thùng sơn giả hiệu sơn Kova, theo kết luận định giá tài sản theo thủ tục tố tụng hình sự trị giá 161.172.000 đồng nên việc bị cáo K bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố về tội Sản xuất, buôn

bán hàng giả theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 192 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý thị trường của Nhà nước đồng thời xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người sản xuất hàng thật và của người tiêu dùng, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa bàn thị xã K1.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được hậu quả của việc sản xuất, buôn bán sơn giả là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì mục đích thu lợi bất chính vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo K để góp phần vào việc phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo K đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội buôn bán sơn giả là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*phạm tội 02 lần trở lên*" theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo K đều đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt chính: Xét nhân thân của bị cáo, số lượng sơn bị cáo K đã làm giả, buôn bán trong thực tế và tính chất mức độ hậu quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra cho xã hội, thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giúp bị cáo phấn đấu, rèn luyện trở thành công dân sống có ích cho xã hội sau này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm bị cáo K đã gây ra khi thực hiện hành vi sản xuất, buôn bán sơn giả. Theo quy định tại khoản 4 Điều 192 của Bộ luật hình sự, cần phải xử phạt buộc bị cáo K nộp 20.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Việc anh T2, chị Q có lời khai xác định cho bị cáo K số tiền 45.475.000 đồng đã thanh toán trả tiền mua sơn của bị cáo K ngày 13/10/2020, không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên cần chấp nhận sự tự nguyện này của anh Trần Đình T2 và chị Hoàng Thị Q là phù hợp, đúng quy định, không đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án.

[6] Về vật chứng: Đối với 59 thùng sơn giả hãng sơn Kova thu giữ của K tại cửa hàng T2 Q, cửa hàng Q1 H4, gồm: Sơn Kova – K109 Gold loại 20kg: 7 thùng ký hiệu M11.1 đến M11.7; Sơn Kova – K5500 Gold – KV5020W loại

20kg: 4 thùng ký hiệu M12.1 đến M12.4; Sơn Kova – K209 Gold loại 20 kg: 4 thùng ký hiệu M13.1 đến M13.4; Sơn Kova – K5500 Gold loại 20kg: 4 thùng ký hiệu M14.1 đến M14.4; Sơn Kova – K360 Gold – KV 503P loại 20kg: 3 thùng ký hiệu M15.1 đến M15.3; Sơn Kova – K360 Gold – KV 552P loại 20kg: 1 thùng ký hiệu M16.1; Sơn Kova CT – 11A Gold loại 20kg: 1 thùng ký hiệu M17.1; Sơn Kova K5500 Gold – KV5620W loại 4kg: 1 thùng ký hiệu M18.1; Sơn Kova K360 Gold loại 4kg: 3 thùng ký hiệu M19.1 đến M19.3; Sơn Kova K360 Gold KV545OW loại 4kg: 1 thùng ký hiệu M22.1; Sơn Kova K360 Gold K501 OW loại 4kg: 2 thùng ký hiệu M23.1 đến M23.2; Sơn Kova K871 Gold – KV609T loại 4kg: 1 thùng ký hiệu M24.1; Sơn Kova K209 Gold loại 20kg: 7 thùng ký hiệu M25.1 đến M25.7; Sơn Kova K360 Gold KV5010W loại 20kg: 4 thùng ký hiệu M26.1 đến M26.4; Sơn Kova – K360 Gold – KV5020W loại 20kg: 1 thùng ký hiệu M27.1; Sơn Kova – K871 Gold – KV5710W loại 20kg: 5 thùng ký hiệu M28.1 đến M28.5; Sơn Kova K109 Gold loại 20kg: 8 thùng ký hiệu M29.1 đến M29.8; Sơn Kova K871 Gold loại 20kg: 2 thùng ký hiệu M30.1 đến M30.2. Xét, toàn bộ các thùng sơn giả này là vật chứng liên quan trong vụ án, theo kết luận giám định xác định toàn bộ các thùng sơn này là sơn giả hãng sơn Kova (là hàng giả) nên theo quy định cần tịch thu, cho tiêu hủy là có căn cứ, đúng pháp luật;

Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung Note 9 là tài sản của bị cáo K, dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, cho phát mại sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với 46 chiếc tem giả loại tem chống hàng giả của Công ty sơn Kova là vật chứng trong vụ án, là tem giả do bị cáo K mua của đối tượng không quen biết trên mạng xã hội nên theo quy định cần tịch thu, cho tiêu hủy;

Đối với 01 dấu chức danh Giám đốc kinh doanh tên Vũ Xuân K được thu giữ trong vụ án, tại phiên tòa bị cáo K không nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy nên cần chấp nhận tuyên tịch thu, cho tiêu hủy là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 26 thùng sơn hiệu Kova thu giữ tại nhà K và tại cửa hàng K thuê, gồm: Sơn Kova K360 Gold – KV587P loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M32; Sơn Kova K360 Gold – K554T loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M33; Sơn Kova K360 Gold – K609T loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M35; Sơn Kova K360 Gold – KV5820W loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M36; Sơn KOVA K360 Gold – KV514P loại 20kg: 01 thùng ký hiệu M37; Sơn Kova K360 Gold – KV5020W loại 4kg: 02 thùng ký hiệu M38.1 đến M38.2; Sơn Kova K771 Gold – KV523P loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M39; Sơn Kova CT11A loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M40; Sơn Kova Clearn loại 4kg: 03 thùng ký hiệu M41.1 đến M41.3; Sơn Kova – K871 Gold KV5040W loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M42; Sơn Kova K771 Gold loại

4kg: 10 thùng ký hiệu M20.1 đến M20.10; Sơn Kova – MTT Gold: 3 thùng loại 20kg ký hiệu M21.1 đến M21.3. Xét, toàn bộ các thùng sơn này qua kết luận giám định xác định là sơn của hãng sơn Kova, có căn cứ xác định là tài sản của bị cáo K, không liên quan đến việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị nhận lại nên cần trả lại bị cáo K toàn bộ số sơn này là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với 09 thùng sơn, gồm: Sơn Kova K360 Gold – K525D loại 4kg: 02 thùng ký hiệu từ M34.1 đến M34.2; Sơn Kova K771 Gold loại 20kg: 02 thùng ký hiệu từ M43.1 đến M43.2; Sơn Kova K771 Gold loại 4kg: 05 thùng ký hiệu từ M44.1 đến M44.5 và 02 vỏ thùng sơn Hòa Phát thu giữ của bị cáo K. Xét, toàn bộ số sơn này theo kết luận giám định xác định là sơn giả hãng sơn Kova, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo K trình bày quan điểm đề nghị tiêu hủy và 02 vỏ thùng sơn Hòa Phát liên quan đến việc bị cáo làm sơn giả nên cần tịch thu, cho tiêu hủy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật;

Đối với chiếc xe ô tô bán tải biển số 29C- 291.16, K sử dụng chở sơn giả đi bán ngày 14/10/2020 là xe do bị cáo K thuê của ông Trần Xuân H2. Tài liệu điều tra xác định: Chiếc xe ô tô trên ông Hà hợp đồng mua xe với anh Trần Ngọc T3 nhưng hai bên chưa thanh toán tiền mua xe, xe ô tô này anh T3 xác định mua lại của một người không quen biết ở thành phố Hà Nội nhưng không có giấy tờ mua xe. Kết quả tra cứu xe xác định xe ô tô không nằm trong hệ thống xe vật chứng. Xe ô tô đăng ký mang tên Văn phòng đại diện xí nghiệp Cơ khí Quang Trung, địa chỉ: ngõ Quan Thổ 1- Tôn Đức T7- Đống Đa- Hà Nội. Tiến hành xác minh, đại diện chính quyền địa phương cung cấp hiện Văn phòng đại diện xí nghiệp Cơ khí Quang Trung không có ở nơi đã đăng ký. Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu trong đăng ký xe đối với chiếc xe ô tô trên. Hiện ông H2, anh T3 không có tranh chấp gì về việc hai bên đã có hợp đồng mua chiếc xe ô tô trên. Ông H2 đề nghị được nhận lại xe, anh T3 đồng ý. Ông H2 và anh T3 không yêu cầu bị cáo K phải có trách nhiệm bồi thường gì về dân sự phát sinh từ việc thuê xe và xe bị thu giữ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Tại phiên tòa bị cáo K đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho ông H2 vì bị cáo là người thuê xe ô tô từ ông H2. Hội đồng xét xử thấy, hiện Cơ quan điều tra- Công an thị xã Kinh Môn đã thực hiện đầy đủ các thủ tục điều tra, thu thập thông tin tìm kiếm chủ sở hữu xe ô tô theo giấy đăng ký xe là Văn phòng đại diện xí nghiệp Cơ khí Quang Trung nhưng đều không có kết quả. Việc tra cứu xe ô tô không thuộc diện là xe vật chứng trong các vụ án hình sự. Cơ quan Công an đã thông báo tìm chủ sở hữu xe theo thủ tục quy định. Xét, đây là tài sản không liên quan đến việc phạm tội, là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần chấp nhận ý kiến của bị cáo K không nhận lại xe ô tô và tuyên trả cho ông H2 xe ô tô và giấy đăng ký xe ô tô xe ô tô bán tải biển số 29C- 291.16 là phù hợp, có căn cứ pháp luật. Sau này những người có quyền

lợi liên quan đến chiếc xe ô tô này có tranh chấp về việc sử dụng xe, sở hữu xe sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo K bị tuyên bố có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Trong vụ án này, đối với anh Nguyễn Ngọc T7 có hành vi cùng với Vũ Xuân K đi giao sơn cho cửa hàng Q1- H4 sáng ngày 14/10/2020, nhưng T7 không biết việc K sản xuất và buôn bán sơn giả nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với T7 là có căn cứ đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết;

Đối với ông Trần Xuân H2 cho Vũ Xuân K thuê xe ô tô bán tải BKS: 29C-291.16 và cho thuê cửa hàng nhà số 58, nhưng ông H2 không biết K sản xuất sơn giả tại nhà số 58 và sử dụng xe ô tô để chở sơn giả đi bán nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông H2 là có căn cứ đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết;

Đối với Đỗ Thị T5, theo K khai số sơn K bán cho cửa hàng T2 -Q và cửa hàng Q1- H4 là K mua của T5. Tài liệu điều tra xác định T5 là đại lý cấp 01 của hãng sơn Hoà Phát, có giấy phép đăng ký kinh doanh mặt hàng sơn, ngoài lời khai của K không có tài liệu chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ chứng minh T5 là người bán sơn giả cho K để K bán cho cửa hàng T2 - Q và cửa hàng Q1- H4. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết;

Đối với 09 thùng sơn giả sơn Kova do cửa hàng Q1 - H4 giao nộp cho Cơ quan điều tra, anh Đỗ Ngọc Q1 chủ cửa hàng Q1 H4 khai mua của Vũ Xuân K nhưng không xuất trình được hóa đơn chứng minh số sơn trên mua của K, K không thừa nhận việc bán số sơn trên cho cửa hàng Q1 - H4. Cơ quan điều tra- Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục quản lý, làm rõ xử lý sau là có căn cứ đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết;

Đối với 09 thùng sơn Kova thu giữ tại chỗ ở của Vũ Xuân K và tại nhà số 58, ở thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương ngày 30/3/2021. Qua giám định xác định số sơn thu giữ tại nhà K không cùng mẫu với mẫu sơn hãng sơn Kova gửi làm mẫu so sánh. K khai mua về mục đích để sử dụng vào việc sơn nhà không dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết;

Đối với hành vi mua bán 46 tem giả loại tem chống hàng giả của Công ty sơn Kova của Vũ Xuân K đã được Công an thị xã Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính đối với K là có căn cứ đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 và khoản 4 Điều 192; Điều 38; khoản 1 và khoản 2 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo K;

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân K phạm tội Sản xuất, buôn bán hàng giả;

2.Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Xuân K 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2021.

3.Về hình phạt bổ sung: Xử buộc bị cáo Vũ Xuân K phải nộp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng, xử:

- Tịch thu, cho tiêu hủy 59 thùng sơn giả hãng sơn KOVA, bao gồm: Sơn Kova – K109 Gold loại 20kg: 07 thùng ký hiệu từ M11.1 đến M11.7; Sơn Kova – K5500 Gold – KV502OW loại 20kg: 04 thùng ký hiệu từ M12.1 đến M12.4; Sơn Kova – K209 Gold loại 20 kg: 04 thùng ký hiệu M13.1 đến M13.4; Sơn Kova – K5500 Gola loại 20kg: 04 thùng ký hiệu từ M14.1 đến M14.4; Sơn Kova– K360 Gold – KV 503P loại 20kg: 03 thùng ký hiệu từ M15.1 đến M15.3; Sơn Kova – K360 Gold – KV 552 loại 20kg: 01 thùng ký hiệu M16.1; Sơn Kova CT – 11A Gold loại 20kg: 01 thùng ký hiệu M17.1; Sơn Kova K5500 Gold – KV562OW loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M18.1; Sơn Kova K360 Gold loại 4kg: 03 thùng ký hiệu từ M19.1 đến M19.3; Sơn Kova K360 Gold K545A loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M22.1; Sơn Kova K360 Gold K501 OW loại 4kg: 02 thùng ký hiệu từ M23.1 đến M23.2; Sơn Kova K871 Gold – KV609T loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M24.1; Sơn Kova K209 Gold loại 20kg: 07 thùng ký hiệu từ M25.1 đến M25.7; Sơn Kova K360 Gold KV501OW loại 20kg: 04 thùng ký hiệu từ M26.1 đến M26.4; Sơn Kova – K360 Gold – KV502OW loại 20kg: 01 thùng ký hiệu M27.1; Sơn Kova – K871 Gold – KV571OW loại 20kg: 05 thùng ký hiệu từ M28.1 đến M28.5; Sơn Kova K109 Gold loại 20kg: 08 thùng ký hiệu từ M29.1 đến M29.8; Sơn Kova K871 Gold loại 20kg: 02 thùng ký hiệu từ M30.1 đến M30.2.

- Tịch thu, cho tiêu hủy 09 thùng sơn giả hiệu sơn Kova, gồm: Sơn Kova K360 Gold – K525D loại 4kg: 2 thùng ký hiệu M34.1 đến M34.2; Sơn Kova K771 Gold loại 20kg: 2 thùng ký hiệu M43.1 đến M43.2; Sơn Kova K771 Gold

loại 4kg: 5 thùng ký hiệu M44.1 đến M44.5 và 02 vỏ thùng sơn Hòa Phát loại 20 kg thu giữ của bị cáo K.

- Tịch thu, cho phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung Note 9 của bị cáo K.

- Tịch thu, cho tiêu hủy 46 chiếc tem giả loại tem chống hàng giả của Công ty sơn Kova thu giữ của bị cáo K;

- Chấp nhận đề nghị của bị cáo K: Tịch thu, cho tiêu hủy 01 dấu chức danh Giám đốc kinh doanh tên Vũ Xuân K;

- Trả lại bị cáo Vũ Xuân K 26 thùng sơn, gồm: Sơn Kova K360 Gold – KV587P loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M32; Sơn Kova K360 Gold – K554T loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M33; Sơn Kova K360 Gold – K609T loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M35; Sơn Kova K360 Gold – KV582OW loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M36; Sơn Kova K360 Gold – KV514P loại 20kg: 01 thùng ký hiệu M37; Sơn Kova K360 Gold – KV502OW loại 4kg: 02 thùng ký hiệu từ M38.1 đến M38.2; Sơn Kova K771 Gold – KV523P loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M39; Sơn Kova CT11A loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M40; Sơn Kova Clearn loại 4kg: 03 thùng ký hiệu từ M41.1 đến M41.3; Sơn Kova – K871 Gold KV504OW loại 4kg: 01 thùng ký hiệu M42; Sơn Kova K771 Gold loại 4kg: 10 thùng ký hiệu từ M20.1 đến M20.10; Sơn Kova – MTT Gold: 03 thùng loại 20kg ký hiệu từ M21.1 đến M21.3;

- Trả lại ông Trần Xuân H2 01 xe ô tô bán tải biển số 29C- 291.16 (Số máy YD25519130T, số khung MNTVCUD40Z0605720 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (*Số 146487 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 23 tháng 9 năm 2013).*

Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lưu trong hồ sơ vụ án và được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn

5. Về trách nhiệm dân sự: Xử chấp nhận việc anh Trần Đình T2 và chị Hoàng Thị Q tự nguyện cho bị cáo Vũ Xuân K số tiền đã trả cho bị cáo K tiền mua sơn là 45.475.000 đồng, không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

6.Về án phí, xử: Buộc bị cáo Vũ Xuân K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo K biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo phần quyền lợi liên quan trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt biết được quyền kháng cáo phần quyền lợi liên quan

trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Anh Tuyết

**** Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan thi hành án hình sự,
Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Người có qlnv liên quan;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hs. VP.